

Truyện Trần Lâm Hoa Vinh

Vnthuquan.net, 2009.



Anh Đạo

Anh Đạo chết rồi! Anh không còn trên cõi đời đầy phiền toái này nữa. Chiều nay, anh Khâm "già", bạn vong niên tìm tôi. Vòng tay xương xẩu của anh xiết chặt tôi như con thú đói gặp mồi. Người anh phả ra thứ mùi khăm khăm thối. Hai hốc mắt sâu hoắm rỉ ra hai giọt nước mắt trong veo.

Anh "khặc" lên như thể cuống họng bị cắt đứt: "Thà...ng Dạ...o chết rồi!" Tôi đang đói lạo xạo ruột gan. Anh Đạo chết rồi? Đầu óc tôi vung vang như khi nghe tiếng sấm đầu hè giữa lúc trời xanh bất tận.

Mùi từ thân thể anh Khâm thối lắm. Tôi khuyên anh đi tắm. Anh hậm hực: "Mẹ, nồi gì đang tỏa thơm kia? Tắm rửa làm đếch gì vội! Đồi làm tao bẩn, đồi phải gột rửa cho tao!". Ô hay, anh ngộ rồi chắc? Tôi chợt nhớ nồi xôi đang cạn nước. Khi sáng người đàn bà thượng vừa cho túm gạo lúa mới. Tôi gấp mấy cục than bỏ lên vung gang nồi xôi. Tôi thành tâm đơm xôi lên những cái đĩa sành cũ kỹ. Anh Khâm thấp nhang lầm rầm khấn linh hồn anh Đạo. Nhang tàn. Chúng tôi ăn xôi. Và anh Khâm ngủ. Anh ngủ rất mệt. Bọn ruồi nặng bầu kín quanh

anh.

Anh Khâm bảo, tình cờ nghe một người làng đi làm thuê xa quê kể chuyện mới biết anh Đạo chết. Anh định về quê anh Đạo ngay nhưng ngặt nỗi không tiền. Cái "dịch vụ viết điều văn" thuê của anh đạo này ế ẩm lắm! Khổ, anh Khâm tuổi dậy, bới móc suốt mấy mươi năm trời, nghèo vẫn hoàn nghèo! Tôi và anh ít khi liên hệ được với nhau. Tôi ở Tây Nguyên, anh miền Trung đầy cát trắng gió Lào. Giờ thì tôi và anh đang đối ẩm. Không ai nói với ai lời nào cả. Ngôn ngữ dồn hết vào chai rượu ngâm mấy con mối chúa trắng bọt. Trời lạnh. Sương núi ủa cả vào trong nhà. Nơi mé rừng tái sinh tiếng những con chim lạ gọi nhiều liên tưởng huyền hoặc... Tôi bỏ thêm mấy khúc củi vào đồng lửa. Lửa soi bóng anh Khâm xoa tóc trông như người tiền sử... Cuộc hành trình suốt mấy trăm cây số báo tin buồn của anh Khâm là một khúc đoạn bi hài. Không tiền. Núng thế, anh nghĩ tới việc xin quá giang. Quá giang? Hình nhân anh tiều tụy thế bố thằng nào dám phanh xe! Anh lò dò đi bộ tới quán cơm to nhất quốc lộ. Anh "chấm" chiếc xe tải nhếch nhác, mang biển số cao nguyên. Gã tài xế râu ria loàm nhoàm đồng ý cho anh quá giang với điều kiện phải bốc hơn mười tấn phân cá lên xe. Chấp nhận. Dọc đường, qua trạm anh phải nằm bẹp dí dưới thùng sau, tránh bị phạt...

Ngày mai tôi và anh lại có một cuộc hành trình. Tôi bán con sáo đen biết nói cho tay hạt trướng kiểm lâm huyện. Hấn hứa sẽ phóng sinh nó khi hấn về hưu. Sáo đen của tao ời, mày sống bao nhiêu tuổi?! Anh Khâm, anh Đạo và tôi học cùng một khóa. Cả hai anh đều lớn hơn tôi khoảng dăm tuổi. Anh Khâm học khoa triết, anh Đạo học sư phạm văn, tôi khoa sinh hóa. Anh Khâm có máu lãng tử kiểu hiệp sĩ. Anh học triết giữa chừng thì bỏ, nhận vào mình kiếp phiêu du! Anh

Đạo hiền lành, bao dung, học cực giỏi, luôn đứng đầu khoa. Tôi thuộc hạng làng nhàng. "Hữu duyên thiên lý năng tương ngộ. Vô duyên đối diện bất tương phùng", chúng tôi gặp nhau ở về thứ nhất. Anh Đạo và tôi tốt nghiệp đúng thời hạn. Thương anh Khâm lang bạt kỳ hồ! Hôm làm lễ phát bằng tốt nghiệp, tôi và anh Đạo ôm nhau khóc vì không có tiền góp vào cuộc liên hoan. Nhưng anh Khâm lù lù "hiện" về. Người anh nhếch nhác, nụ cười hân hoan. Vỗ lưng nhau một hồi, anh Khâm kéo tuột chúng tôi vào nhà hàng sang trọng nhất nhì thành phố. Chúng tôi tái mét mặt, tưởng anh bị điên. Khi đã yên vị, anh mở dây chiếc ba lô sờn rách, bên trong ngồn ngộn những cọc tiền lớn, mới tinh. Hồi, anh không nói. Anh xòe hai bàn tay sần sùi ra...

Từ đêm khao thưởng ấy anh Khâm bật tin. Tôi lặn lội mấy năm trời mới được nhận vào thử việc tại trung tâm thú y một huyện miền núi. Tréo ngoe. Lại phải học thêm nghề tiêm chọc chóc, lộn với lão Mùn hoạn lộn, người lúc nào cũng thum thum mùi phân, mở miệng là phun ra những tiếng chửi thề tục tĩu.

Tôi, anh Khâm "già" coi như an phận! Nhưng... anh Đạo...! Anh Đạo chết rồi!

Anh Đạo một mẹ một con. Mẹ anh ngoài sáu mươi. Mẹ con anh ở nhà thuê tại thành phố nhỏ nơi anh và chúng tôi có một thời sinh viên đầy hào khí. Đúng ra anh được giữ lại giảng dạy tại trường, nhưng suất ấy bị con gái tay buôn đồ cổ nẫng mất. Lão buôn đồ cổ thường chỉ vào cái hũ đất nhỏ bằng quả bầu con mà tuyên bố: tiền tài, danh vọng, địa vị nằm hết trong ấy!

Anh Đạo cầm tấm bằng tốt nghiệp của mình về quê với nỗi buồn hờn hận.

Anh Đạo đi xin việc. Đường lấm chông gai. Đôi dép cao su kỷ niệm Trường Sơn của cha anh được mẹ anh mang ra trao lại. Anh đi. Và anh về. Vẫn với nỗi buồn hờn hận.

Anh xót xa; có lần anh đã bỏ ăn khi một cô nữ sinh đọc vanh vách tên những "thần tượng" âm nhạc trong nước và quốc tế nhưng lại không thể trả lời Chu Văn An là ai trong một cuộc thi tài! Những lúc như thế anh lại muốn xỏ đôi dép cao su đã mòn vẹt lên đường tìm việc. Anh khát khao được đứng trên bục giảng. Anh nhớ tới những vị giáo sư già nghiêm cẩn mà độ lượng năm xưa trên giảng đường nóng hầm hập...

Mấy năm trước tôi vẫn nhận được thư anh, sau này mất hẳn, giờ tôi mới biết anh đã cùng mẹ về lại quê xưa. Tôi, anh Khâm đang lo mọ tìm anh đây.

Khi trở về quê, anh Đạo muốn tìm một chân trong bất cứ một trường nào, thậm chí trường làng cũng tốt. Anh làm! Bây giờ làm gì còn thuần phác thế nữa! Thì vẫn nỗi buồn hờn hận... Anh mua tre về đan rổ, rá, nong, nia; mùa hè lại làm cả điều để mẹ anh quẩy ra chợ bán. Riêng điều, anh chỉ lấy chút ít tiền công hoặc đổi cau trầu cho mẹ. Anh dần dà tìm được niềm vui bằng cách dạy chữ, dạy nghề không công cho đám trẻ bị gom từ thành phố trở về. Họ vô đơn chí, tay hiệu phó trường tiểu học xã nhà đâm đơn kiện anh về tội "kinh doanh thu lợi bất chính". Anh ra hầu tòa. Trắng án. Anh ốm liệt giường gần hai tháng trời.

Trời có mắt. Cơ may hé mở. Tình cờ một lần trên phố huyện, anh gặp lại Dịu-cô bạn học duyên dáng thuở thiếu thời. Dịu hứa giới thiệu anh về trường mình đang dạy. Anh hăm hở tháo ống tre, lấy giấy tờ thử vận lần nữa.

Phòng làm việc của ông trưởng phòng giáo dục huyện rất ấn tượng. Bàn ghế máy móc thấy đều hiện đại. Phía sau chiếc bàn công vụ treo tấm màn tre lớn phủ sát nền gạch hoa, in hình Quốc Tử Giám; sau nữa hình như là chiếc giường ngả lưng.

Anh Đạo dè dặt ngồi xuống chiếc ghế nệm. Bàn tay anh run run đẩy nhẹ bộ hồ sơ đến trước mặt ông trưởng phòng (khi nãy anh vừa mới bị tay bảo vệ mặt chuột nạt cho một mẻ vì cái dáng điệu xét nét khi qua cổng). Ông trưởng phòng vẫn chăm chú dán mắt vào tờ báo ngành. Anh Đạo đánh tiếng. Ông quăng đánh "soạt" tờ báo xuống bàn, thò tay móc điện thoại di động trong túi quần. Ông bấm. Ông cười. Ông lim dim đôi mắt húp híp...

Anh Đạo có cảm giác mình như một món đồ thừa trong phòng. Bất chợt anh cất tiếng ho sù sụ. Khốn khổ cho anh, ông trưởng phòng giật bắn mình. Cái sự giật mình của ông cũng phải nhìn kỹ mới biết. Khối lượng gần tạ móc hàm của ông chỉ núng nhẹ một chút. Thế cũng là hồng việc rồi.

Ông trưởng phòng mở mắt nhìn cái hình nhân gầy gò của anh một cách quái đản, ý chừng bảo: sao lại có hạng người dị lợm thế! Đoạn, ông vào việc: "Gì hả?". Anh Đạo khổ sở lắm mới trình bày được lý do của mình, khác hẳn với khi xưa anh làu làu trên bục bảo vệ luận văn. Không biết ông có nghe ra không, chỉ thấy ông xòe hai ngón tay múp míp, đồng thời nhả khói thuốc điệu nghệ những vòng chữ o liên tiếp...

Ngực anh Đạo như có ai cầm chày cao su thúc từ trong ra. Anh hiểu cả rồi. Anh mím chặt môi. Anh nghe mằn mằn nơi khóe miệng. Anh ôm ngực trườn ra khỏi căn phòng sang trọng. Ra tới gốc cây bàng, anh nhả ra một ngụm nước dãi nhờn nhọt máu và một chiếc răng!

Chiếc răng sâu đau nhức lâu nay đã lìa khỏi hàm nhưng cái chân nó vẫn nằm trong ấy.

Lần này thì thôi hẳn nhé! Anh moi đâu ra những hai mươi triệu bạc theo cái cách gợi ý đầy hình tượng của lão trưởng phòng! Anh cuốn bộ hồ sơ xin việc nhét lại vào cái ống tre, lấy nhựa trám chặt miệng nút. Anh đi chặt tre về cặm cũi đan một cái dậm tép, hơn chục cái đơm cá chuẩn bị mưu sinh.

Hôm ấy trời xanh lắm, lúa cũng xanh tít tắp. Văng xa tiếng cu gù xao xuyên. Anh Đạo vừa nhip chân vào mớ dậm vừa khe khẽ hát một đoạn đồng dao. Những con tép đồng mảy trứng búng lách tách.

Những con cà cuống, niềng niểng làm nên các vũ điệu lạ mắt...

Có ai đó gọi tên anh mé triền đề. Anh nhìn lên. Một cô gái áo dài thướt tha, nghiêng nghiêng nón lá. Anh nhận ra Dịu, chắc cô mới trên phố huyện xuống. Anh có cảm giác mình như Chữ Đồng Tử! Dịu đã sắp xuống tới nơi rồi. Anh cứ đứng như trời trồng ngâm nửa mình dưới nước...

Cô Dịu báo tin vui: anh đã được nhận vào dạy cùng trường cô. Anh Đạo ngỡ ngác. Anh ào lên bờ. Anh chạy như ghé ngo. Quần đùi anh trĩu xuống hờ gần nửa mông. Một con cua đồng lủng lẳng bầu nơi cạp quần. Dịu cấm mặt xuống những vết bùn non vương trên cổ mà khóc. Trời vẫn cứ xanh ngời ngời.

Anh Đạo làm tiệc đãi. Con chó mực tô phải chết. Lão Uẩn lái trâu hiến mười ký thịt bù đắp công lao anh dìu dắt con lão thoát vòng lưu manh! Tiệc làng thế là xôm. Mẹ anh Đạo mừng lắm. Bà quyết định ăn trâu trở lại, thói quen mà bà phải bỏ khi lâm cảnh bần hàn...!

Nhưng anh Đạo chết rồi! Chết ngay sau hôm liên hoan ấy. Mổ anh giờ đã lèo tèo cổ. Anh Khâm khóc nhiều lắm, đến nỗi không còn tiểu

tiện được nữa. Anh làm một bài điều hừng hực, bi ai về số phận người. Tôi không nhỏ được giọt nước mắt nào. Cô Dịu gần như hóa dại. Mắt cô u uẩn như sói mẹ mất con. Mọi người cầu cho anh mồ yên mả đẹp. Nhưng không. Cái nghĩa địa này đã được quy hoạch sắp trở thành một khu công nghiệp.

Anh Đạo ơi, còn một điều này nữa! Khốn nạn lắm nhưng tôi phải nói ra. Anh ạ, để giúp anh trở thành "người kỹ sư tâm hồn" thực thụ, Dịu đã phải hy sinh đời con gái của mình cho gã trưởng phòng có số cân móc hàm gần tạ đấy.

Nha Trang, 10/2/2004

Trần Lâm Hoa Vinh

Nguồn: thanhkien.com.vn

Được bạn: mickey đưa lên

vào ngày: 24 tháng 10 năm 2004